

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-ST

Ngày: 15/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa có: Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2018/HSTT ngày 24 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

LÊ THANH N, sinh năm 1984, nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Thanh S và bà Đặng Thị M, vợ Trần Thị Bảo H, bị cáo có 2 con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

- Bà Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1983. Trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

** Bị đơn dân sự:* Công ty cổ phần S, địa chỉ: phường H, quận N, TP. Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh S, chức vụ: Giám đốc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/9/2017, Lê Thanh N (có giấy phép lái xe) điều khiển xe ô tô tải hiệu SHACMAN biển kiểm soát 43C-146.59 (do Công ty cổ phần S, là chủ sở hữu) chở đất chạy trên đường Trường sơn theo hướng từ Hòa Nhơn về đường Ông Ích Đường với vận tốc 30 km/h đến 40 km/h. Khi đi hết cầu vượt Hòa

Cầm đến đường Cách Mạng Tháng Tám thì N bật đèn tín hiệu xin chuyển hướng và điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải sang đường nhánh nam cầu vượt Hòa Cầm. Do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng nên xe do N điều khiển đã tông vào phía sau xe mô tô hiệu Attila biển kiểm soát 43T1-9984 do chị Nguyễn Thị Thanh D điều khiển chạy phía trước cùng chiều làm chị D ngã xuống đường bị thương tích 79%.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 377, ngày 14/11/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Đà Nẵng kết luận chị Nguyễn Thị Thanh D bị thương tích 79%.

Bản cáo trạng số 05/KSĐT ngày 23/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo Lê Thanh N về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lê Thanh N từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa thuận bồi thường nên không đề cập.

Người bị hại ý kiến: Yêu cầu bị cáo và Công ty cổ phần S bồi thường số tiền 247.000.000 đồng, trong đó bị cáo N đã bồi thường 67.000.000 đồng, bị đơn dân sự Công ty cổ phần S bồi thường 100.000.000 đồng, nay yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 80.000.000đ.

Bị đơn dân sự: ông Nguyễn Thanh S đại diện cho Công ty cổ phần S đồng ý bồi thường tiếp số tiền 30.000.000đ cho chị D trước ngày 31/12/2018.

Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền tiếp số tiền 50.000.000đ trước ngày 31/12/2018.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về xác định tội phạm:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Lê Thanh N điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 43C-146.59 chở đất, chạy trên đường Trường Sơn khi đi hết cầu vượt Hòa Cầm đến đường Cách Mạng Tháng Tám thì bị cáo N chuyển hướng rẽ phải sang đường nhánh nam cầu vượt Hòa Cầm. Khi chuyển hướng nhưng bị cáo không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên xe do bị cáo N điều khiển đã tông vào phía sau xe mô tô hiệu Attila biển kiểm soát 43T1-9984 do chị Nguyễn

Thị Thanh D điều khiển chạy phía trước cùng chiều làm chị D bị ngã xuống đường, đa chấn thương tỷ lệ thương tích 79%.

[2] Về tính chất mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ tai nạn xảy ra là do lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo Lê Thanh N, bị cáo đã cầu thả, thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng gây ra tai nạn nên đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả là gây thiệt hại nghiêm trọng sức khỏe của người khác, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm nghiêm trọng sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã cùng với chủ phương tiện bồi thường một phần thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại, gia đình bị cáo khó khăn, hiện đang nuôi 02 con nhỏ. Tại phiên tòa, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, hành vi có mức độ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận về chi phí bồi thường số tiền 247.000.000 đồng, trong đó bị cáo N đã bồi thường 67.000.000 đồng, bị đơn dân sự Công ty cổ phần S bồi thường 100.000.000 đồng. Số tiền còn lại 80.000.000đ, tại phiên tòa các bên thỏa thuận bị cáo bồi thường 50.000.000đ, Công ty cổ phần S bồi thường 30.000.000đ. Thời hạn giao tiền trước ngày 31/12/2018. Xét thấy thỏa thuận trên là hợp lý nên HĐXX công nhận.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.
- Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 2.500.000 đồng, Công ty cổ phần S phải chịu 1.500.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh N phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

3. Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh N 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về UBND xã H huyện H thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015

Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa người bị hại, bị cáo và bị đơn dân sự như sau: Bị cáo tiếp tục bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh D số tiền 50.000.000đ; Công ty cổ phần S tiếp tục bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thanh D số tiền 30.000.000đ. Thời hạn giao tiền trước ngày 31/12/2018.

5. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 2.500.000 đồng, Công ty cổ phần S phải chịu 1.500.000đ.

6. Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Báo cho bị cáo, người bị hại, bị đơn dân sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Cẩm Lệ;
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q. Cẩm Lệ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thu Trang

